TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2026/HS-ST.
Ngày: 22-4-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Minh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phước.

Bà Lê Thị Ánh Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai *tham gia phiên tòa:* Ông Vũ Đình Tứ – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 95/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế H, sinh ngày 01/8/1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cước công dân số: 079095016554. Ngày cấp: 12/8/2022. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi đăng ký thường trú: 418/14, Lê Văn Q, Khu phố H, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi sinh sống: 215/11/16, L, Khu phố B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quốc H1 (đã chết) và bà Ngô Thị Kim H2; Có vợ là Ngô Thị Thuyền T, có 01 con tên Nguyễn Phạm Chí K, sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 09/01/2026 đến nay tại Phân trại tạm giam L thuộc Trại tạm giam Số 1 Công an tỉnh Đ (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường V, tỉnh Thái Nguyên) (vắng mặt).

- *Người bào chữa:*

+ Ông Lê Việt D, sinh năm 1991 (có mặt).

+ Bà Võ Thị H3, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Luật sư Công ty L1 thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H.

Cùng địa chỉ: Tầng trệt, H, đường A, khu nhà ở V, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thế H.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Trọng R, sinh năm 1998 (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn Vũ C, sinh năm 1997 (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1998 (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn H4, sinh năm 1999 (vắng mặt).

+ Anh Trần Văn C1, sinh năm 1995 (vắng mặt).

+ Anh Đỗ Văn C2, sinh năm 1994 (vắng mặt).

+ Anh Lê Văn T1, sinh năm 1994 (vắng mặt).

+ Anh Hoàng Đình N, sinh năm 1989 (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Thái V1, sinh năm 1974 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 22/02/2020, Nguyễn Thế H, Nguyễn Trọng R, Nguyễn Văn Vũ C và Nguyễn Đức L là tài xế của Công ty TNHH MTV T2 (gọi tắt là Công ty T2), địa chỉ: phường C, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh) điều khiển xe ô tô đầu kéo (container) đến Cổng số 8 của Công ty TNHH H5 (gọi tắt là Công ty H5) thuộc Khu công nghiệp N, tỉnh Đồng Nai để đăng ký thủ tục vào công ty lấy hàng. Do H mặc quần sọt ngắn nên bảo vệ (thuộc Công ty TNHH D2) tại Công ty H5 không cho vào công ty dẫn đến giữa H và nhóm bảo vệ xảy ra mẫu thuẫn với nhau. Lúc này, Nguyễn Văn H4 và Trần Văn C1 là bảo vệ trực Cổng số 8 Công ty H5 đi ra dùng tay kẹp cổ H kéo ra khỏi khu vực cổng, đi về hướng bãi xe của Công ty T2, trong quá trình kéo H về bãi xe thì H4, C1 dùng tay kẹp và ghì cổ của H xuống, rồi dùng tay còn lại đấm 03 cái vào bụng của H. Sau khi đánh xong, H4 và C1 xô đẩy H về trước bãi xe Công ty T2 rồi cả hai quay về chốt bảo vệ. Bực tức vì bị H4 và C1 đánh, H quay lại xe ô tô đầu kéo mở cabin lấy 01 con dao gấp rồi quay lại Cổng số 8 Công ty H5 tìm nhóm bảo vệ đánh H thì được mọi người can ngăn nên H cất dao vào túi quần rồi quay lại đi bộ về bãi xe. Khi đi được cách Cổng số 8 Công ty H5 khoảng chừng 30m thì nhóm bảo vệ gồm: H4, C1, Nguyễn Văn V, Đỗ Văn C2, Lê Văn T1 và Hoàng Đình N lấy hung khí là kiếm nhậtt, tuýp sắt từ trong Cổng số 8 Công ty H5 ra đuổi theo H để đánh, trong đó H4 cầm kiếm nhật vung lên chém nhằm hù doạ H; V cầm tuýp sắt lao đến đánh trúng 01 cái vào vai của H; Cao cầm 01 khúc gỗ ném vào người H nhưng không trúng; T1 và N cầm tuýp sắt đánh nhiều cái trúng vào người H. Do bị đánh hội đồng, H rút từ trong túi quần ra 01 con dao gấp để chống trả lại, thấy vậy C1 cầm kiếm, quay ngược lưỡi kiếm lại và chém 01 cái bằng bề sống vào vai của H, H cầm dao đâm

01 cái vào hạ sườn trái của V rồi bỏ chạy. Thấy V bị đâm trúng nên H4, C1, C2, N và T1 dừng lại không đuổi theo H và cầm hung khí quay lại đưa V đi cấp cứu. H bỏ chạy về bãi xe và điều khiển xe đầu kéo chạy về Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, nhóm bảo vệ (chưa xác định được nhân thân) quay lại bãi đỗ xe của Công ty T2 dùng tay, ống tuýp sắt đập phá làm hư hỏng kính chắn gió phía trước xe ô tô đầu kéo Biển kiểm soát 51D-336.49, kính cửa bên ghế lái xe tô tô đầu kéo Biển kiểm soát 51C-411.84 có tổng giá trị tài sản định giá là 3.900.000 đồng và kéo nhóm tài xế xe Công ty T2 gồm Nguyễn Trọng R, Nguyễn Văn Vũ C và Nguyễn Đức L xuống xe và dùng tay chân đánh đập Rồng, C, L và 02 tài xế xe khác (chưa rõ nhân thân) và đưa về phòng bảo vệ Cổng số 8 Công ty H5. Tại đây, R, C, L tiếp tục bị nhóm bảo vệ Công ty H5 đánh đập, sau đó gọi Công an Đồn Khu công nghiệp N đưa R, C, L về làm việc.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể qua hồ sơ số 0335.02/KLTgTHS-TTPYĐN ngày 25/4/2025 của Trung tâm P thuộc Sở Y tế tỉnh Đ kết luận giám định tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn V qua hồ sơ như sau:

1. Các kết quả chính:

- Vết thương nằm vùng hạ sườn trái đường kính 04cm.
- Vết thương gan khoảng 07cm được khâu cầm máu.
- Mở đường trắng giữa trên rốn khoảng 20cm (vết mổ) khâu cầm máu.
- Đặt 02 ống dẫn lưu túi cùng và dưới gan trái (vết mổ).

2. Kết luận:

- Vết thương nằm vùng hạ sườn trái đường kính 04cm. Tỷ lệ 01%.
- Vết thương gan khoảng 07cm được khâu cầm máu. Tỷ lệ 31%.
- Mở đường trắng giữa trên rốn khoảng 20cm (vết mổ) khâu cầm máu. Tỷ lệ 02%.
- Đặt ống dẫn lưu túi cùng (vết mổ). Tỷ lệ 01%.
- Đặt ống dẫn lưu dưới gan trái (vết mổ). Tỷ lệ 01%.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn V, sinh năm 1992 qua hồ sơ là: 34% (Ba mươi bốn phần trăm).

3. Kết luận khác: Không.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

+ 01 USB màu bạc (Công ty H5).

+ 02 kiếm nhật dài 01m, cán màu đen, lưỡng bằng kim loại màu trắng rộng 03cm, mũi nhọn; 03 cây tuýp sắt bằng kim loại màu trắng, kích thước dài 01m, đường kính 21mm, dài 80cm, đường kính 21mm, dài 70cm, đường kính 27mm.

+ 01 xe ô tô đầu kéo, biển số 51D-375.02, nhãn hiệu CNHTC, màu trắng kèm theo giấy chứng nhận đăng ký và giấy chứng nhận kiểm định.

+ 01 xe ô tô đầu kéo, biển số 51C-411.84, nhãn hiệu CNHTC, màu trắng kèm theo giấy chứng nhận đăng ký và giấy chứng nhận kiểm định.

+ 01 xe ô tô đầu kéo, biển số 51C-546.94, nhãn hiệu CNHTC, màu bạc kèm theo giấy chứng nhận đăng ký và giấy chứng nhận kiểm định.

+ 01 xe ô tô đầu kéo, biển số 51D-336.49, nhãn hiệu CNHTC, màu trắng kèm theo giấy chứng nhận đăng ký và giấy chứng nhận kiểm định.

+ 01 con dao gập dài khoảng 20cm bị cáo H đã vứt bỏ sau khi thực hiện hành vi phạm tội nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thế H và bị hại anh Nguyễn Văn V đã thỏa thuận bồi thường xong, anh V có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS-KV2 ngày 12/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thế H về tội "Cố ý gây thương tích". Đề nghị căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H với mức án từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Đã xử lý tại Bản án số 155/2026/HS-ST ngày 16/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Tại phiên tòa, luật sư Lê Việt D bào chữa cho bị cáo D1 trình bày thống nhất nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai truy tố. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị áp dụng thêm tình tiết bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025). Về mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai đề nghị chưa phù hợp, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) để xem xét xử bị cáo mức dưới khung hình phạt và cho hưởng án treo, cụ thể đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế H đã khai nhận:

Vào ngày 22/02/2020, tại trước Cổng số 8 Công ty TNHH H5 thuộc Khu công nghiệp N, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thế H đã có hành vi sử dụng 01 con dao gập, dài khoảng 20 cm đâm trúng vào vùng hạ sườn trái của anh Nguyễn Văn V gây thương tích cho anh V với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 34% (Ba mươi bốn phần trăm).

Xét thấy, bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Giữa bị cáo và bị hại chỉ có mâu thuẫn nhỏ trong việc ra vào cổng giao nhận hàng hóa, đã xảy ra giằng co, xô xát, khi bị cáo thách thức đánh nhau, bị hại đã đuổi đánh bị cáo, mặc dù có khả năng bỏ chạy nhưng bị cáo quay lại dùng dao gập đã chuẩn bị từ trước đâm trúng vào người bị hại gây thương tích cho bị hại. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại là 34% nhưng bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Tuy nhiên, xét bị hại cũng có một phần lỗi khi đuổi đánh bị cáo và bị cáo chỉ sử dụng dao đâm vào người anh V, không biết đâm vào vị trí nào trên người anh V, không mong muốn tước đoạt mạng sống của anh V.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng mức hình phạt tù phù hợp để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra và đề nghị áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù cho hưởng án treo. Như đã phân tích tại mục [2] mặc dù có khả năng bỏ chạy nhưng bị cáo quay lại dùng dao gập đã

chuẩn bị từ trước đâm trúng vào người bị hại gây thương tích cho bị hại. Do đó, những nhận định của người bào chữa cho bị cáo D1 là không có căn cứ và đề xuất xử phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo D1 là không có căn cứ chấp nhận.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Đối với 01 USB màu bạc (Công ty H5) đã lưu vào hồ sơ vụ án gây rối trật tự công cộng thụ lý số 111/2026/TLST-HS ngày 12/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai.

Đối với 02 kiếm nhật dài 01m, cán màu đen, lưỡng bằng kim loại màu trắng rộng 03cm, mũi nhọn; 03 cây tuýp sắt bằng kim loại màu trắng, kích thước dài 01m, đường kính 21mm, dài 80cm, đường kính 21mm, dài 70cm, đường kính 27mm đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 155/2026/HS-ST ngày 16/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai.

Đối với 01 xe ô tô đầu kéo, biển số 51D-375.02, nhãn hiệu CNHTC, màu trắng kèm theo giấy chứng nhận đăng ký và giấy chứng nhận kiểm định; 01 xe ô tô đầu kéo, biển số 51C-411.84, nhãn hiệu CNHTC, màu trắng kèm theo giấy chứng nhận đăng ký và giấy chứng nhận kiểm định; 01 xe ô tô đầu kéo, biển số 51C-546.94, nhãn hiệu CNHTC, màu bạc kèm theo giấy chứng nhận đăng ký và giấy chứng nhận kiểm định; 01 xe ô tô đầu kéo, biển số 51D-336.49, nhãn hiệu CNHTC, màu trắng kèm theo giấy chứng nhận đăng ký và giấy chứng nhận kiểm định, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu Công ty TNHH MTV T2.

Đối với 01 con dao gập dài khoảng 20cm bị cáo H đã vứt bỏ sau khi thực hiện hành vi phạm tội nên không thu giữ được.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thế H và bị hại anh Nguyễn Văn V đã thỏa thuận bồi thường xong, anh V có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H nên không xem xét.

[8] Về vấn đề khác:

Đối với hành vi của nhóm bảo vệ đập phá làm hư hỏng xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 51D-336.49 và xe tô tô đầu kéo biển kiểm soát 51C-411.84. Do hết thời hạn truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng chưa rõ bị can nên Cơ quan điều tra đã đình chỉ vụ án đối với tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Đối với Nguyễn Văn H4, Nguyễn Văn V, Đỗ Văn C2, Hoàng Đình N, Lê Văn T1 và Trần Văn C1 có hành vi dùng kiếm nhật, tuýp sắt, gậy gỗ đuổi đánh Nguyễn Thế H ở khu vực ngoài đường trước cổng số 8 Công ty TNHH H5 thuộc Khu công nghiệp N, tỉnh Đồng Nai gây mất trật tự trị an nơi công cộng đã bị xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 155/2026/HS-ST ngày 16/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai.

Đối với thương tích của Nguyễn Thế H bị nhóm bảo vệ đánh, do thương tích nhẹ nên H đã làm đơn bãi nại không yêu cầu giám định tổn thương cơ thể, không yêu cầu khởi tố vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 136, Điều 327, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H **05 (năm)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 09/01/2026.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thế H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Nguyễn Văn V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Nai;
- CQCSĐT Công an tỉnh Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai
(Phòng THADS khu vực 2 – Đồng Nai);
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, BP, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Minh Hoàng